ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 133 /TTr-UBND	*Thái Nguyên, ngày 21 tháng 7 năm 2021*

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết quy định chế độ trợ cấp đặc thù đối với viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập của tỉnh Thái Nguyên

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Kết luận số 212-KL/TU ngày 28/5/2021, UBND tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định chế độ trợ cấp đặc thù đối với viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập của tỉnh Thái Nguyên, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Tỉnh Thái Nguyên hiện có 06 cơ sở cai nghiện ma túy, với 147 viên chức, người lao động. Những năm gần đây, số đối tượng được đưa vào các cơ sở cai nghiện ma túy đều vượt so chỉ tiêu kế hoạch được giao (năm 2018 vượt 36,7%, năm 2019 vượt 41,5%, năm 2020 vượt 42,2%; bình quân mỗi năm tiếp nhận khoảng 1.500 lượt học viên; số người nghiện ma túy quản lý thường xuyên trong các cơ sở cai nghiện khoảng 650 người). Ngoài việc quản lý tổ chức cai nghiện cho người nghiện ma túy, 4/6 cơ sở cai nghiện còn có nhiệm vụ điều trị nghiện chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế methadone. Số lượng biên chế viên chức trong cơ sở cai nghiện hạn chế, khối lượng công việc nhiều, viên chức, người lao động thường xuyên phải làm việc ngoài giờ (nhất là cơ sở cai nghiện cấp tỉnh), đối tượng quản lý phức tạp, nguy cơ lây nhiễm các bệnh truyền nhiễm từ học viên cao, do vậy áp lực công việc rất lớn.

Hiện nay, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở quản lý người nghiện ma túy công lập của tỉnh Thái Nguyên đang hưởng trợ cấp đặc thù với mức 500.000 đồng/người/tháng, là mức tối thiểu theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 26/2016/NĐ-CP ngày 06/4/2016 của Chính phủ quy định về chế độ trợ cấp, phụ cấp đối với công chức, viên chức và người lao động làm việc tại các cơ sở quản lý người nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy và cơ sở trợ giúp xã hội công lập.

Khoản 2 Điều 6 Nghị định số 26/2016/NĐ-CP quy định: "*Căn cứ vào điều kiện cụ thể của từng địa phương, Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định mức trợ cấp cao hơn mức quy định tại Nghị định này*".

Xây dựng quy định chế độ trợ cấp đặc thù đối với viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập của tỉnh (theo hướng điều chỉnh nâng mức trợ cấp từ 500.000 đồng/người/tháng lên 1.300.000 đồng/người/tháng) là phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và điều kiện thực tiễn; góp phần động viên, khuyến khích đội ngũ viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích: Quy định mức trợ cấp đối với viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập của tỉnh phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách địa phương; góp phần động viên, khuyến khích đội ngũ viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy.

2. Quan điểm: Nghị quyết được xây dựng phải phù hợp với quy định tại Nghị định số 26/2016/NĐ-CP ngày 06/4/2016 của Chính phủ và điều kiện thực tiễn của tỉnh; đảm bảo tuân thủ các nguyên tắc, trình tự, thủ tục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo quy định hiện hành.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Căn cứ Nghị định số 26/2016/NĐ-CP ngày 06/4/2016 của Chính phủ, UBND tỉnh đã giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan tham mưu thực hiện quy trình ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

Trong quá trình soạn thảo, dự thảo Nghị quyết đã được lấy ý kiến các sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh Thái Nguyên để lấy ý kiến rộng rãi đối với các đối tượng chịu tác động của các quy định trong Nghị quyết; được Sở Tư pháp thẩm định theo quy định. Tại phiên họp UBND tỉnh thứ 48 ngày 12/5/2021, các thành viên UBND tỉnh đã tham gia ý kiến và thống nhất với các nội dung cơ bản để xây dựng dự thảo Nghị quyết.

Căn cứ các ý kiến góp ý, cơ quan soạn thảo đã tiếp thu hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục: Ngoài phần căn cứ, dự thảo Nghị quyết gồm 02 điều

- Điều 1: Quy định chế độ trợ cấp đặc thù đối với viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập của tỉnh Thái Nguyên.

- Điều 2: Tổ chức thực hiện.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

- Phạm vi điều chỉnh: Chế độ trợ cấp đặc thù đối với viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập của tỉnh Thái Nguyên.

- Đối tượng áp dụng: Viên chức, người lao động làm công tác quản lý, chuyên môn, nghiệp vụ, phục vụ tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập của tỉnh Thái Nguyên (gồm các cơ sở trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND các huyện, thành phố, thị xã quản lý).

- Mức trợ cấp đặc thù: Viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập của tỉnh Thái Nguyên được hưởng trợ cấp đặc thù: 1.300.000 đồng/người/tháng.

- Nguồn kinh phí thực hiện: Ngân sách Nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn thu hợp pháp khác của các cơ sở cai nghiện ma túy công lập theo quy định của pháp luật.

(có dự thảo Nghị quyết và tài liệu liên quan gửi kèm theo)

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết quy định chế độ trợ cấp đặc thù đối với viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập của tỉnh Thái Nguyên, UBND tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Như kính gửi;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Sở Tài chính;
- Sở Tư pháp;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KT, TH.

Vanht7/2021-TTr6(20b)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Ký bởi: Văn phòng Ủy ban nhân dân
Cơ quan: Tỉnh Thái Nguyên
Ngày ký: 22-07-2021 15:28:37 +07:00

Lê Quang Tiến

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: /2021/NQ-HĐND	*Thái Nguyên, ngày tháng năm 2021*

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
Quy định chế độ trợ cấp đặc thù đối với viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập của tỉnh Thái Nguyên

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
KHOÁ XIV, KỲ HỌP THỨ 2

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa sổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 01 tháng 01 năm 2021;

Căn cứ Nghị định số 26/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ quy định về chế độ trợ cấp, phụ cấp đối với công chức, viên chức và người lao động làm việc tại các cơ sở quản lý người nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy và cơ sở trợ giúp xã hội công lập;

Căn cứ Thông tư số 05/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 4 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số Điều của Nghị định số 26/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ quy định chế độ trợ cấp, phụ cấp đối với công chức, viên chức và người lao động làm việc tại các cơ sở quản lý người nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy và cơ sở trợ giúp xã hội công lập;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định chế độ trợ cấp đặc thù đối với viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập của tỉnh Thái Nguyên; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định chế độ trợ cấp đặc thù đối với viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập của tỉnh Thái Nguyên, như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh: Chế độ trợ cấp đặc thù đối với viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập của tỉnh Thái Nguyên.

2. Đối tượng áp dụng: Viên chức, người lao động làm công tác quản lý, chuyên môn, nghiệp vụ, phục vụ tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập của tỉnh Thái Nguyên (gồm các cơ sở trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã quản lý).

3. Mức trợ cấp đặc thù: Viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập của tỉnh Thái Nguyên được hưởng trợ cấp đặc thù: 1.300.000 đồng/người/tháng.

4. Nguồn kinh phí thực hiện: Ngân sách Nhà nước bảo đảm theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn thu hợp pháp khác của các cơ sở cai nghiện ma túy công lập theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên Khóa XIV, Kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 13 tháng 8 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 9 năm 2021./.

CHỦ TỊCH

Phạm Hoàng Sơn

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (Báo cáo);
- Chính phủ (Báo cáo);
- Bộ Tài chính (Báo cáo);
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Báo cáo);
- Thường trực Tỉnh uỷ (Báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh Khóa XIV;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực X;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Báo Thái Nguyên, Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

Người ký: Tỉnh ủy Thái Nguyên
Email: tinhuythainguyen@thainguyen.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh ủy Thái Nguyên
Thời gian ký: 02.06.2021 10:33:37 +07:00

TỈNH ỦY THÁI NGUYÊN	**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**
*	
Số 212-KL/TU	*Thái Nguyên, ngày 28 tháng 5 năm 2021*

KẾT LUẬN
CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
Về Quy định chế độ trợ cấp đặc thù đối với viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập của tỉnh Thái Nguyên

---

Ngày 28/5/2021, tại Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy lần thứ 12, khóa XX, nhiệm kỳ 2020-2025, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh có văn bản số 308-TTr/BCSĐ ngày 25/5/2021 xin chủ trương về Quy định chế độ trợ cấp đặc thù đối với viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập của tỉnh Thái Nguyên.

Sau khi xem xét văn bản số 308-TTr/BCSĐ ngày 25/5/2021 của Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh và các tài liệu có liên quan (*gửi kèm*); xem xét ý kiến thẩm định của Văn phòng Tỉnh ủy. Căn cứ Điều 2 Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh quy định về trách nhiệm, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thường vụ Tỉnh ủy: "*Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến về những định hướng, chủ trương và quyết định quan trọng trong chương trình hoạt động, chương trình các kỳ họp của Hội đồng nhân dân tỉnh về kinh tế - xã hội, ngân sách,...*", Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất kết luận như sau:

1. Đồng ý chủ trương đối với đề xuất của Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh về Quy định chế độ trợ cấp đặc thù đối với viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập của tỉnh Thái Nguyên. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm về tính pháp lý, tính chính xác đối với các thông tin, số liệu, các nội dung thẩm định theo quy định của pháp luật và các nội dung cụ thể của Quy định chế độ trợ cấp đặc thù đối với viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập của tỉnh Thái Nguyên (*tại văn bản số 308-TTr/BCSĐ ngày 25/5/2021 và các tài liệu gửi kèm*).

2. Giao Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Hội nghị, bổ sung, chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Quy định bảo đảm đầy đủ, chặt chẽ, đúng chủ trương, đường lối, quy định của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, cho ý kiến theo quy định. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, thường xuyên chỉ đạo kiểm tra, đôn đốc, giám sát

việc chấp hành các quy định của pháp luật, kịp thời phát hiện, xử lý các sai phạm *(nếu có)*; tuyệt đối không để xảy ra thất thoát, lãng phí ngân sách của Nhà nước; báo cáo xin ý kiến cấp có thẩm quyền khi có phát sinh vướng mắc.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy kết luận để các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện.

Nơi nhận:
- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Đảng đoàn HĐND tỉnh,
- Ban cán sự đảng UBND tỉnh,
- Văn phòng Tỉnh ủy: LĐ; P.TH,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy (20).

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
TỈNH ỦY THÁI NGUYÊN

Phạm Hoàng Sơn

UBND TỈNH THÁI NGUYÊN **SỞ TƯ PHÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 214 /BC-STP	*Thái Nguyên, ngày 10 tháng 5 năm 2021*

BÁO CÁO
Thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện chức năng theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tư pháp báo cáo kết quả thẩm định như sau:

- Tên dự thảo văn bản: **Nghị quyết quy định chế độ trợ cấp đặc thù đối với viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập của tỉnh Thái Nguyên.**

- Cơ quan ban hành văn bản: Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Cơ quan trình văn bản: Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên

- Cơ quan được giao chủ trì soạn thảo: Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

- Cơ quan phối hợp soạn thảo: không.

- Tiếp nhận hồ sơ thẩm định: ngày 29/3/2021 kèm theo Công văn số 683/SLĐTBXH-VP ngày 29/3/2021 của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội.

- Tình trạng hồ sơ đề nghị thẩm định: đảm bảo theo quy định.

Phần thứ nhất
NỘI DUNG THẨM ĐỊNH

I. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH

Phù hợp.

II. TÍNH HỢP HIẾN, HỢP PHÁP VÀ TÍNH THỐNG NHẤT CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN TRONG HỆ THỐNG PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH

1. Thẩm quyền ban hành

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 6 Nghị định 26/2016/NĐ-CP ngày 6/4/2016 quy định chế độ trợ cấp, phụ cấp đối với công, viên chức và người lao động làm việc tại cơ sở quản lý người nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy và cơ sở trợ giúp xã hội công lập: "*Căn cứ vào điều kiện cụ thể của từng địa phương, Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định mức trợ cấp cao hơn mức quy định tại Nghị định";*

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết trên là đúng thẩm quyền.

2. Căn cứ ban hành

- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương không có các nội dung liên quan trực tiếp đến nội

dung của văn bản, do đó việc sử dụng văn bản này tại phần căn cứ là không phù hợp. Đề nghị nghiên cứu lược bỏ.

3. Nội dung cụ thể

- Về chế độ trợ cấp đặc thù (Điều 2 dự thảo):

Khoản 1 Điều 6 Nghị định 26/2016/NĐ-CP ngày 6/4/2016 quy định chế độ trợ cấp, phụ cấp đối với công, viên chức và người lao động làm việc tại cơ sở quản lý người nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy và cơ sở trợ giúp xã hội công lập tối thiểu là 500.000 đồng và quy định cơ chế cụ thể tại khoản 2 để chính quyền địa phương có thể quyết định mức cao hơn mức tối thiểu mà Chính phủ đã quy định.

Cơ quan thẩm định nhận thấy, cơ sở quan trọng để tham mưu quy định mức trợ cấp cao hơn mức quy định tối thiểu nêu trên là điều kiện kinh phí, khả năng ngân sách của địa phương và khối lượng công việc, chức năng, nhiệm vụ mà nhóm đối tượng của chính sách cần phải thực hiện để hoàn thành nhiệm vụ được giao cũng như để đảm bảo hiệu quả hoạt động của các cơ sở quản lý người nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy và cơ sở trợ giúp xã hội công lập. Về thực tế, đây là lĩnh vực tương đối phức tạp, nặng nhọc và có nhiều nguy cơ bị ảnh hưởng tới sức khỏe, sự an toàn của đội ngũ cán bộ, viên chức. Để có cơ sở đầy đủ, thuyết phục khi trình Hội đồng nhân dân quyết định bố trí ngân sách địa phương thực hiện mức trợ cấp cao hơn cho đối tượng này, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo có sự phân tích, giải trình cụ thể, chi tiết hơn; đồng thời phối hợp với cơ quan tài chính đánh giá, tính toán và dự báo nguồn ngân sách có thể thực hiện chính sách này đảm bảo lâu dài, khả thi.

4. Về hiệu lực thi hành

Cơ quan soạn thảo cần dự kiến tham mưu ngày có hiệu lực phù hợp với quy định tại Điều 151 Luật ban hành văn bản QPPL năm 2015: *"Thời điểm có hiệu lực của toàn bộ hoặc một phần văn bản QPPL được quy định tại văn bản đó nhưng…; không sớm hơn 10 ngày kể từ ngày ký ban hành đối với văn bản QPPL của Hội đồng nhân dân; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh"*.

III. NGÔN NGỮ, KỸ THUẬT SOẠN THẢO VĂN BẢN

Đề nghị cơ quan soạn thảo trình bày văn bản theo quy định của Nghị định 34/2016/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định 154/2020/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 34/2016/NĐ-CP hướng dẫn Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh cần được xây dựng đảm bảo các nội dung theo mẫu số 3 Phụ lục V Nghị định 154/2020/NĐ-CP.

Phần thứ hai
KẾT LUẬN THẨM ĐỊNH

1. Về thực hiện các trình tự, thủ tục xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật

- Về đề nghị xây dựng văn bản: việc xây dựng Nghị quyết quy định chế độ

trợ cấp đặc thù đối với viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập của tỉnh Thái Nguyên đã được Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, giao Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình tại kỳ họp thứ 1 khóa XIV.

- Việc lấy ý kiến và tổng hợp ý kiến của đối tượng chịu sự tác động của văn bản: đảm bảo theo quy định.

- Về đăng thông tin về nội dung dự thảo trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân tỉnh: được thực hiện theo quy định (đề nghị bổ sung thông tin về việc đã thực hiện đăng tải vào nội dung Tờ trình).

2. Về điều kiện trình dự thảo

- Đề nghị cơ quan chủ trì xây dựng dự thảo:

+ Xây dựng báo cáo về ý kiến thẩm định và hoàn thiện hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

+ Gửi báo cáo xác nhận nội dung thẩm định kèm theo dự thảo đã được chỉnh lý đến Sở Tư pháp theo quy định tại khoản 5 Điều 121 Luật ban hành văn bản QPPL năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 36 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung năm 2020).

- Dự thảo đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét trình Hội đồng nhân dân thông qua.

Trên đây là Báo cáo kết quả thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định chế độ trợ cấp đặc thù đối với viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập của tỉnh Thái Nguyên.

Sở Tư pháp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở LĐTBXH (tham mưu);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, XD&KTrVB.

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ TƯ PHÁP
TỈNH THÁI NGUYÊN

Ký bởi: Sở Tư pháp
Cơ quan: Tỉnh Thái Nguyên
Thời gian ký: [illegible]2023 [illegible]:[illegible]7 +07:00

Nguyễn Hữu Sơn

UBND TỈNH THÁI NGUYÊN **SỞ LAO ĐỘNG-THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 312/BC-SLĐTBXH	*Thái Nguyên, ngày 10 tháng 5 năm 2021*

BÁO CÁO

Tiếp thu, giải trình ý kiến của Sở Tư pháp thẩm định dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh quy định chế độ trợ cấp đặc thù đối với viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập của tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ Báo cáo số 214/BC-STP ngày 10/5/2021 của Sở Tư pháp về việc thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội báo cáo việc tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định dự thảo Nghị quyết thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND tỉnh Quy định chế độ trợ cấp đặc thù đối với viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập của tỉnh Thái Nguyên (sau đây gọi tắt là dự thảo Nghị quyết) như sau:

I. NHỮNG NỘI DUNG TIẾP THU

1. Tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp nêu tại điểm 2, mục II, báo cáo thẩm định về căn cứ ban hành: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương không có các nội dung liên quan trực tiếp đến nội dung của văn bản, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp thu và đã chỉnh lý vào dự thảo Nghị quyết.

2. Tiếp thu ý kiến thẩm định nêu tại điểm 3, mục II, báo cáo thẩm định về chế độ đặc thù: ngày 05/4/2021 Hội nghị liên ngành bao gồm các Sở: tài chính, Nội vụ, Lao động - TBXH đã thống nhất đề nghị nâng mức trợ cấp đặc thù cho viên chức, người lao động làm việc trong các cơ sở cai nghiện của tỉnh là 1.300.000đ/người /tháng (có biểu dự toán kinh phí kèm theo), Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp thu và làm rõ kinh phí khi thực hiện Nghị quyết.

3. Tiếp thu ý kiến thẩm định nêu tại điểm 4, mục II, báo cáo thẩm định về hiệu lực của văn bản. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội sẽ phối hợp với các cơ quan liên quan để xác định cụ thể thời điểm có hiệu lực thi hành của Nghị quyết, phù hợp với quy định tại điều 151 Luật ban hành văn bản QPPL năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 *(dự kiến hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ khi Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua NGhị quyết)*.

4. Tiếp thu ý kiến thẩm định nêu tại mục III, báo cáo thẩm định về ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp thu và đã chỉnh lý dự thảo Tờ trình theo đúng quy định của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.

II. NHỮNG NỘI DUNG GIẢI TRÌNH

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội không giải trình thêm nội dung gì.

Trên đây là báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp vào dự thảo Nghị quyết quy định chế độ trợ cấp đặc thù đối với viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập của tỉnh Thái Nguyên./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh (báo cáo);
- HĐND tỉnh (báo cáo);
- VP UBND tỉnh (phối hợp);
- Sở Tư pháp (báo cáo);
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SỞ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
TỈNH THÁI NGUYÊN

Nguyễn Thị Quỳnh Hương

UBND TỈNH THÁI NGUYÊN **SỞ LAO ĐỘNG-THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 311/BC-SLĐTBXH	*Thái Nguyên, ngày 10 tháng 5 năm 2021*

BÁO CÁO

Tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến đóng góp dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ trợ cấp đặc thù đối với viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở quản lý người nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy công lập của tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện Công văn số 1423-CV/BCSĐ ngày 14/12/2020 của Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đăng ký các nội dung Chương trình Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2021; Công văn số 1702/UBND-TH ngày 23/4/2021 của UBND tỉnh về việc dự kiến thời gian nội dung Phiên họp thứ 48 - UBND tỉnh.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã xây dựng dự thảo Nghị quyết, dự thảo Tờ trình quy định chế độ trợ cấp đặc thù đối với viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập của tỉnh Thái Nguyên và gửi văn bản xin ý kiến của các Sở liên quan, các cơ quan, đơn vị và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, Trang thông tin điện tử của Sở để lấy ý kiến của các tổ chức, cá nhân. Ngày 05/4/2021, Sở tổ chức Hội nghị góp ý dự thảo Nghị quyết, thành phần gồm lãnh đạo, chuyên viên các sở: Tài chính, Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư; các cơ sở cai nghiện, sau cai; lãnh đạo và trưởng các phòng chuyên thuộc Sở Lao động - TBXH. Biên bản họp liên Sở: Tài chính, Nội vụ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ngày 06/4/2021.

Kết quả tổng hợp có 10 ý kiến đóng góp của các cơ quan, đơn vị bằng văn bản, trong đó có 03 ý kiến cơ bản nhất trí với nội dung dự thảo, đồng thời đề nghị sửa đổi, bổ sung; 07 ý kiến đồng ý với dự thảo, không có đề nghị sửa đổi, bổ sung.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, giải trình, tiếp thu, chỉnh sửa hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết trình kỳ họp thứ 1, HĐND tỉnh khóa XIV.

(Có biểu tổng hợp ý kiến tham gia góp ý kèm theo)

Trên đây là báo cáo tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý dự thảo Nghị quyết, Tờ trình quy định chế độ trợ cấp đặc thù đối với viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở quản lý người nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy công lập của tỉnh Thái Nguyên của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội./.

Nơi nhận: - Thường trực Tỉnh ủy (Báo cáo); - HĐND tỉnh (Báo cáo); - UBND tỉnh (Báo cáo); - Sở Tư pháp (Thẩm định); - Lãnh đạo Sở; - Lưu: VT, VP.	**GIÁM ĐỐC** SỞ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI **Nguyễn Thị Quỳnh Hương**

BIỂU TỔNG HỢP GIẢI TRÌNH, TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT, TỜ TRÌNH

(kèm theo Báo cáo số 314 /BC-SLĐTBXH ngày 10/5/2021 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội)

STT	Đơn vị	Góp ý, đề nghị sửa đổi	Giải trình, tiếp thu, sửa đổi, bổ sung
1	Sở Tài chính	1. Trong dự thảo Nghị quyết và dự thảo Tờ trình đề nhgị sửa đổi các cụm từ "…viên chức và người lao động" thành "…công chức, viên chức và người lao động"	Giữ nguyên như dự thảo: "…viên chức và người lao động" Giải trình: Theo Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức sửa đổi 2019 (có hiệu lực từ 01/7/2020) thì không còn đối tượng công chức là công dân Việt Nam, được tuyển dụng, bổ nhiệm vào ngạch, chức vụ, chức danh trong bộ máy lãnh đạo, quản lý của đơn vị sự nghiệp.
		2. Trong dự thảo Tờ trình đề nghị sửa đổi - Tại khổ thứ nhất, Mục 3.1 bổ sung cụm từ " Quy định đối tượng, mức trợ cấp đặc thù…"	Tiếp thu, điều chỉnh: thêm vào khổ thứ nhất, mục 3.1cụm từ " Quy định đối tượng, mức trợ cấp đặc thù…";
		- Tại khổ thứ hai, Mục 3.1 bổ sung cụm từ "Thông tư số 05/2016/TT-BLĐTBXH"	Tiếp thu, điều chỉnh: bổ sung thêm vào cuối khổ thứ 2 cụm từ "Thông tư số 05/2016/TT-BLĐTBXH"
		3. Tại khoản 1, điều 3 trong dự thảo Nghị quyết: xác định rõ mức tiền và đưa ra mức tiền cụ thể	Tiếp thu, điều chỉnh: "trợ cấp đặc thù: 1.300.000 đồng/người/tháng"
		4. Tại điều 3: Nguồn kinh phí đề nghị sửa đổi như sau "Kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ đối với đối tượng được áp dụng tại khoản 2, điều 1 Nghị quyết này được bố trí trong các nguồn bao gồm: Nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân	Tiếp thu, điều chỉnh: "Kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ đối với đối tượng được áp dụng tại khoản 2, điều 1 Nghị quyết này được bố trí trong các nguồn bao gồm: Nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách và nguồn thu hợp

		sách và nguồn thu hợp pháp khác của các cơ sở quản lý người nghiện ma túy, người sau cai nghiện may túy”	pháp khác của các cơ sở quản lý người nghiện ma túy, người sau cai nghiện may túy”.
2	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Cập nhập tên 02 đơn vị sau khi sáp nhập sáp nhập Cơ sở tư vấn và Điều trị cai nghiện may túy và Cơ sở tư vấn và Điều trị nghiện tự nguyện từ ngày 01/4/2021	Tiếp thu, điều chỉnh: tên đơn vị mới sau khi sáp nhập là “Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên”
3	Sở Nội vụ	- Tại khoản 1, điều 3 trong dự thảo Nghị quyết: đưa ra mức tiền trợ cấp cụ thể (trùng với ý kiến góp ý của Sở Tài chính)	Tiếp thu, điều chỉnh: “trợ cấp đặc thù: 1.300.000 đồng/người/tháng”
4	Cơ sở Điều trị nghiện nghiện ma túy tự nguyện huyện Đồng Hỷ	Hoàn toàn nhất trí với dự thảo Nghị quyết và dự thảo Tờ trình	
5	Cơ sở Điều trị nghiện nghiện tự nguyện và Công tác xã hội thành phố Thái Nguyên	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết và dự thảo Tờ trình	
6	Cơ sở Điều trị nghiện nghiện ma túy tự nguyện huyện Đại Từ	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết và dự thảo Tờ trình	
7	Cơ sở Điều trị nghiện nghiện tự nguyện và Công tác xã hội	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết và dự thảo Tờ trình	

	huyện Phú Lương		
8	Cơ sở Điều trị nghiện nghiện tự nguyện và Công tác xã hội thị xã Phổ Yên	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết và dự thảo Tờ trình	
9	Cơ sở tư vấn và Điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Thái Nguyên	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết và dự thảo Tờ trình	
10	Cơ sở tư vấn và Điều trị nghiện tự nguyện tỉnh Thái Nguyên	Nhất trí với dự thảo Nghị quyết và dự thảo Tờ trình	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN LÀM VIỆC
Về chế độ trợ cấp đặc thù đối với viên chức, người lao động đang làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập của tỉnh Thái Nguyên

Hôm nay, ngày 6/4/2021, tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thái Nguyên đã tiến hành cuộc họp liên ngành gồm: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư, xem xét, đề nghị mức trợ cấp đặc thù đối với viên chức, người lao động làm công tác quản lý, chuyên môn, nghiệp vụ, phục vụ tại các cơ sở cai nghiện ma túy thuộc tỉnh theo quy định tại Nghị định 26/2016/NĐ-CP ngày 6/4/2016 của Chính phủ quy định chế độ trợ cấp, phụ cấp đối với công chức, viên chức và người lao động làm việc tại các cơ sở quản lý người nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy và cơ sở trợ giúp xã hội công lập; Thông tư số 05/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 4 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 26/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ.

I. Thành phần tham dự cuộc họp gồm:

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thái Nguyên

- Ông Vũ Văn Mão - Phó Giám đốc - Chủ trì hội nghị

- Ông Dương Văn Đương - Giám đốc Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh Thái Nguyên

- Ông Đặng Anh Thảo - Phó Chánh Văn phòng

2. Sở Nội vụ Thái Nguyên

- Ông Vũ Tiến Quân - Phó Giám đốc

- Bà Bùi Thanh Thủy - chuyên viên Phòng Công chức viên chức

3. Sở Tài chính Thái Nguyên

- Bà Vũ Thị Anh Dung - Phó Giám đốc

- Bà Hà Thị Bích Hạnh - TP Tài chính Hành chính sự nghiệp

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư Thái Nguyên

- Ông Đào Duy Anh - Phó Giám đốc

- Ông Hoàng Ngọc Hiệp, Phó Trưởng phòng Khoa giáo văn xã và Đối ngoại

II. Nội dung cuộc họp

1. Đồng chí Vũ Văn Mão, Phó Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội - Chủ trì cuộc họp thông qua nội dung quy định của Nghị định số 26/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ quy định chế độ trợ cấp, phụ cấp đối với công chức, viên chức và người lao động làm việc tại các cơ

sở quản lý người nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy và cơ sở trợ giúp xã hội công lập; Thông tư số 05/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 4 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 26/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ.

2. Đồng chí Đặng Anh Thảo, Phó Chánh Văn phòng Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trình bày sự cần thiết ban hành Nghị quyết và thông qua Dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ trợ cấp đặc thù đối với cán bộ, viên chức làm việc tại các cơ sở quản lý người nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy công lập của tỉnh Thái Nguyên.

- Sự cần thiết ban hành Nghị quyết quy định về chế độ trợ cấp đối với viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở quản lý người nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy công lập của tỉnh Thái Nguyên:

+ Môi trường làm việc của viên chức, người lao động hàng ngày phải thường xuyên tiếp xúc với những người nghiện nặng, sử dụng nhiều loại ma túy, chủ yếu là tiêm chích ma túy, đặc biệt nhiều đối tượng sử dụng ma túy tổng hợp, ma túy đá và các loại ma túy mới gây ảo giác không kiểm soát được hành vi nên gây nguy hiểm cho bản thân và những cán bộ điều trị, quản lý, tư vấn giáo dục, tổ chức lao động trị liệu và phục vụ.... Ngoài ra nhiều học viên mắc các bệnh truyền nhiễm như: lao, HIV/AIDS, viêm gan B, C...Mức độ rủi ro, nguy hiểm, độc hại, bị phơi nhiễm của viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy là rất cao.

+ Từ tháng 6 năm 2016 đến nay các cơ sở cai nghiện ma túy công lập của tỉnh chi trả trợ cấp đặc thù cho viên chức và người lao động là 500.000 đồng/người/tháng. Mức hỗ trợ này thấp không thu hút, động viên, khuyến khích viên chức, người lao động làm việc và cống hiến.

+ Theo quy định tại Khoản 2 Điều 6 Nghị định 26/2016/NĐ-CP của Chính phủ có quy định: *"Căn cứ vào điều kiện cụ thể của từng địa phương, Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định mức trợ cấp cao hơn mức quy định tại Nghị định này"*.

+ Tại thời điểm năm 2008 quy định mức lương cơ sở là 540.000 đồng, tỉnh đã trợ cấp đặc thù mức 1 là 600.000.000 đồng/người/tháng và mức 2 là 800.000 đồng/người/tháng. Căn cứ mức lương cơ sở năm 2021 là 1.490.000 đồng, để thu hút, động viên, khuyến khích người lao động, cơ quan soạn thảo Nghị quyết đề nghị trình phê duyệt mức trợ cấp đặc thù là 1.300.000 đồng/người/tháng. Với mức trợ cấp này dự kiến trong kinh phí 1 năm tỉnh phải bố trí tăng thêm là 1.411,2 triệu đồng.

- Thông qua Dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ trợ cấp đặc thù đối với cán bộ, viên chức làm việc tại các cơ sở quản lý người nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy công lập của tỉnh Thái Nguyên để các thành viên tham gia góp ý.

III. Hội nghị thảo luận và thống nhất như sau:

- Hội nghị thống nhất đề nghị nâng mức trợ cấp đặc thù để động viên, khuyến khích người lao động làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập của tỉnh Thái Nguyên.

- Đối tượng áp dụng là viên chức, người lao động làm công tác quản lý, chuyên môn, nghiệp vụ, phục vụ tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập của tỉnh Thái Nguyên.

- Kinh phí hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách và nguồn thu hợp pháp khác của các cơ sở quản lý người nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy.

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định chế độ trợ cấp đặc thù đối với cán bộ, viên chức làm việc tại các cơ sở quản lý người nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy công lập của tỉnh Thái Nguyên, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định trợ cấp đặc thù đối với viên chức người lao động làm việc tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập của tỉnh Thái Nguyên. Mức trợ cấp đặc thù: 1.300.000 đồng/người/tháng *(kèm theo Bảng dự toán kinh phí)*.

Biên bản được lập thành 04 bản có giá trị như nhau, đã thông qua cuộc họp và đại diện liên ngành cùng ký tên./.

ĐẠI DIỆN SỞ TÀI CHÍNH	ĐẠI DIỆN SỞ NỘI VỤ	ĐẠI DIỆN SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐT
Vũ Thị Anh Dung	Vũ Tiến Quân	Đào Duy Anh

ĐẠI DIỆN
SỞ LAO ĐỘNG - TBXH

Vũ Văn Mão

DỰ TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT TRONG 1 NĂM

TT	Tên đơn vị	Số lượng viên chức, người lao động	Kinh phí hỗ trợ (500.000đ/người x 12 tháng)	Kinh phí hỗ trợ (1.300.000đ/người x 12 tháng)	Kinh phí tăng thêm	Ghi chú
1	Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh	77	462.000.000	1.201.200.000	739.200.000	
2	Cơ sở điều trị nghiện tự nguyện và Công tác xã hội TP. Thái Nguyên	24	144.000.000	374.400.000	230.400.000	
3	Cơ sở điều trị nghiện tự nguyện và Công tác xã hội huyện Phú Lương	10	60.000.000	156.000.000	96.000.000	
4	Cơ sở điều trị nghiện tự nguyện và Công tác xã hội thị xã Phổ Yên	13	78.000.000	202.800.000	124.800.000	
5	Cơ sở điều trị nghiện ma túy tự nguyện huyện Đồng Hỷ	9	54.000.000	140.400.000	86.400.000	
6	Cơ sở điều trị nghiện tự nguyện huyện Đại Từ	14	84.000.000	218.400.000	134.400.000	
	Tổng cộng	**147**	**882.000.000**	**2.293.200.000**	**1.411.200.000**	